

Số: /TB-BV

Hà Giang, ngày tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc mời đơn vị tham gia tư vấn: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3406/QĐ-SYT ngày 19/12/2022 của Sở Y tế Hà Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Bệnh viện Phổi tỉnh Hà Giang thông báo đến các đơn vị tư vấn có năng lực tham gia gói thầu Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và thẩm định hồ sơ mời thầu, đánh giá kết quả lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu thuộc dự án trang thiết bị y tế năm 2023 (Có danh mục chi tiết kèm theo).

Tổng dự án gói thầu mua trang thiết bị y tế năm 2023 là 312. 000.000 đ (Số tiền bằng chữ: Ba trăm mười hai triệu đồng chẵn).

TT	Nội dung công việc	Khối lượng
01	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu thuộc dự án mua trang thiết bị y tế năm 2023	01 gói
02	Thẩm định hồ sơ mời thầu, đánh giá kết quả lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu thuộc dự án mua trang thiết bị y tế năm 2023	01 gói

Khi nhận được thông báo này, các đơn vị tư vấn có nhu cầu tham gia đề nghị gửi 01 bộ hồ sơ về Bệnh viện Phổi tỉnh Hà Giang Tổ 10 Phường Minh Khai - Thành phố Hà Giang - Tỉnh Hà Giang trước 10h00 ngày 18/9/2023 để tổ chức lựa chọn tư vấn theo quy định. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị tham gia tư vấn;
- Hồ sơ năng lực của đơn vị có kèm theo các nội dung sau:

+ Văn bản chứng minh có chức năng trong công tác lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và thẩm định hồ sơ mời thầu, đánh giá kết quả lựa chọn nhà thầu.

+ Các hợp đồng tương tự đã ký kết trong thời gian qua (02 năm gần nhất).

+ Một số thông tin khác có liên quan.

Bệnh viện Phổi tỉnh Hà Giang trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Website bệnh viện;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Chúc Hồng Phương

GÓI THẦU MUA TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo Thông báo số /TB-BV ngày tháng 9 năm 2023 của Bệnh viện Phổi tỉnh Hà Giang)

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật, quy cách đóng gói và các tiêu chuẩn	ĐV tính	Số lượng
1	GIƯỜNG BỆNH NHÂN (Giường HSCC) Model: Bsk-D04	<p>Tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001, 13485</p> <p>I. Cấu hình, thông số kỹ thuật:</p> <p>Kích thước: Dài x Rộng x Cao: 2160*1100*(460-820)mm</p> <p>1.Khung giường : Khung giường làm bằng thép sơn tĩnh điện</p> <p>2.Hai thành đầu giường: Làm bằng nhựa ABS cao cấp, gia cố bằng lõi thép có thể lắp và tháo rời dễ dàng.</p> <p>3.Bánh xe: Có 04 bánh xe đôi (Loại chuyên dụng dùng cho trường hợp cấp cứu trong Y tế) Kích thước 5 inch có thể xoay 360°, có khóa bánh trung tâm bằng một chạm</p> <p>4.Mặt giường: Tấm thép có các lỗ, kết hợp với các thanh khớp, bề mặt sơn tĩnh điện bóng dễ vệ sinh, dễ dàng gấp theo các tư thế bệnh nhân.</p> <p>5.Thành chắn: Bằng 04 tấm nhựa PP/ABS và Aluminum cao cấp kháng khuẩn,linh hoạt có thể gấp sát thành giường</p> <p>6.Nệm giường:</p> <p>Lớp ngoài : vải nilon , chống thấm , thoáng khí</p> <p>Lớp ngoài : vải nilon , chống thấm , thoáng khí</p> <p>Lớp trong : Có lớp đệm xơ dừa ; chống xẹp</p> <p>7.Cơ cấu nâng hạ giường</p> <p>Nâng hạ các tư thế giường bằng motor điện thông qua tay cầm điều khiển</p> <p>Góc nâng đầu: $80^{\circ} \pm 10^{\circ}$</p>	Cái	4

		<p>Góc nâng chân: $45^{\circ} \pm 10^{\circ}$</p> <p>Điều chỉnh độ cao : 460 ~ 820 mm</p> <p>Tư thế nâng/hạ: Nâng đầu; nâng chân; nâng chiều cao và đồng thời nâng/hạ phần đầu và phần chân cùng lúc.</p> <p>8.Cọc truyền:</p> <p>Chất liệu : Bằng inox, đường kính $\geq 1.5\text{cm}$</p> <p>Lắp thuận tiện ở đầu giường</p> <p>Chiều cao: 800-1400mm</p> <p>9. Tải trọng: 250kg</p> <p>II. Cấu hình chính:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khung giường 01 Cái 2. Đầu giường (Hồi giường): 02 Cái 3. Bánh xe: 04 Cái 4. Giát giường (Mặt giường): 01 Cái 5. Thành chắn: 04 Cái 6. Đệm giường (Nệm giường): 01 Cái 7. Tay cầm điều khiển: 01 Cái 8. Cọc truyền dịch: 01 Cái 		
2	<p>Bơm tiêm điện Model:TE-SS730</p>	<p>Cấu hình bao gồm</p> <p>Máy chính: 01 cái</p> <p>Phụ kiện:</p>	Cái	4

	<p>Dây nguồn: 01 cái , Kẹp cốc truyền: 01 cái Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ</p> <p>Thông số kỹ thuật Có màn hình màu 4,3 inch hiển thị các thông số Nguồn điện DC: Ắc quy loại sạc bên trong máy hoạt động liên tục 12 tiếng khi mất điện lưới, Có thêm pin phụ hỗ trợ báo động trong trường hợp hỏng ắc quy và mất điện lưới, Sử dụng được các cỡ bơm tiêm: 5 mL, 10 mL, 20 mL, 30 mL, 50/60 mL (Với 17 nhãn bơm tiêm khác nhau) Chọn chế độ đặt liều: Gồm các chế độ mL/giờ , µg/kg/phút, mg/kg/giờ; Dải cài đặt tốc độ tiêm: 0,01 đến 1200 mL/giờ tùy thuộc cỡ bơm tiêm 0,01 đến 150 mL/giờ (sử dụng bơm tiêm 5mL) 0,01 đến 300 mL/giờ (sử dụng bơm tiêm 10,20,30 mL) 0,01 đến 1200 mL/giờ (sử dụng bơm tiêm 50/60 mL) Bước đặt: 0,01 mL/giờ (tốc độ từ 0,01 đến 10 mL/giờ) 0,1 mL/giờ (tốc độ từ 10 đến 100 mL/giờ) 1 mL/giờ (tốc độ từ 100 đến 1200 mL/giờ) Thể tích dịch đặt trước: 0,1 đến 9999 mL</p>		
--	--	--	--

	<p>Có chế độ không đặt giới hạn dịch tiêm</p> <p>Cài đặt thời gian tiêm:</p> <p>1 phút đến 99 giờ 59 phút</p> <p>Có chế độ không đặt giới hạn thời gian tiêm</p> <p>Dải cài đặt liều:</p> <p>0,01 đến 10 (bước đặt 0,01)</p> <p>10 đến 100 (bước đặt 0,1)</p> <p>100 đến 999 (bước đặt 1)</p> <p>(Đơn vị : µg/kg/phút, mg/kg/giờ)</p> <p>Dải cài đặt cân nặng bệnh nhân: 0,1 - 300 kg</p> <p>(bước đặt 0,1 kg)</p> <p>Cài đặt nồng độ pha thuốc:</p> <p>0,01 đến 10 mg/mL (bước đặt 0,01 mg/mL)</p> <p>10 đến 100 mg/mL (bước đặt 0,1 mg/mL)</p> <p>100 đến 999 mg/mL (bước đặt 1 mg/mL)</p> <p>Cài đặt lượng thuốc:</p> <p>0,01 đến 10 (bước đặt 0,01)</p> <p>10 đến 100 (bước đặt 0,1)</p> <p>100 đến 999 (bước đặt 1)</p> <p>(Đơn vị: µg, mg)</p> <p>Cài đặt thể tích dung dịch pha thuốc</p> <p>0,01 đến 10 mL (bước đặt 0,01 mL)</p> <p>10 đến 100 mL (bước đặt 0,1 mL)</p> <p>100 đến 999 mL (bước đặt 1 mL)</p> <p>Tốc độ tiêm nhanh (bolus) khi ấn và giữ phím:</p> <p>100 mL/giờ (sử dụng bơm tiêm 5 mL)</p> <p>100 đến 300 mL/giờ (sử dụng bơm tiêm 10,20,30 mL)</p> <p>100 đến 1200 mL/giờ (sử dụng bơm tiêm 50/60 mL)</p> <p>(Bước đặt: 100 mL/giờ)</p> <p>Thể tích dịch tiêm nhanh khi không ấn và giữ phím:</p> <p>0,01 đến 10 mL (bước đặt 0,01 mL)</p> <p>10 đến 100 mL (bước đặt 0,1 mL)</p> <p>100 đến 999 mL (bước đặt 1 mL)</p>		
--	---	--	--

	<p>Thời gian tiêm nhanh khi không ấn và giữ phím : từ 1 giây đến 60 phút (Bước đặt: 1 giây) Hiện thị thể tích dịch đã tiêm: 0 đến 9999 mL Độ chính xác máy: $\pm \leq 1\%$ Ngưỡng áp lực báo tắc: 10 đến 120 kPa (có 10 mức để chọn) Tốc độ tiêm nhanh: Có 5 dải tốc độ trong khoảng từ 150 đến 1200 mL/ giờ tùy theo cỡ bơm tiêm Báo động trong các trường hợp: Tắc đường tiêm truyền Gần hết dịch Đuôi piston của bơm tiêm lắp không đúng Thân của bơm tiêm lắp không đúng Ắc quy yếu Báo động lại Báo động tắt máy Báo động khi ắc quy hỏng và mất điện lưới Nhắc ấn phím START Chưa cài đặt tốc độ tiêm Chưa cài đặt thể tích dịch định tiêm Tốc độ truyền đặt lớn hơn giới hạn thể tích dịch định truyền Hoàn thành thể dịch đặt trước Các chức năng an toàn: Cài đặt báo động gần hết dịch bằng thời gian Chọn áp lực báo tắc đường tiêm ở 10 mức Giảm tốc bolus: giảm áp lực trong bơm tiêm khi gặp báo động tắc nghẽn Cài đặt giới hạn dải tốc độ A (giới hạn mềm) Cài đặt giới hạn dải tốc độ B (giới hạn cứng) Khóa bàn phím để tránh ấn nhầm phím khi</p>		
--	--	--	--

	<p> máy đang hoạt động Các chức năng khác: Hiển thị hướng dẫn lắp bơm tiêm trên màn hình LCD Hiển thị nhãn và cỡ bơm tiêm trên màn hình LCD Chuyển đổi kiểu bơm tiêm Cài đặt thể tích dịch định tiêm Cài đặt thời gian định tiêm Có âm báo ở chế độ Purge/Bolus Xóa thể tích dịch đã tiêm Chức năng chờ Cài đặt thời gian chờ theo yêu cầu lên tới 24 giờ Điều chỉnh âm lượng chuông báo động Điều chỉnh âm lượng bàn phím Có âm báo khi ấn phím STOP Điều chỉnh độ sáng của màn hình LCD 5 mức Đặt và báo thời gian bảo trì thiết bị Cài đặt ngày, giờ Lưu và xem dữ liệu: xấp xỉ 10000 sự kiện Phát hiện có nguồn điện lưới AC Có âm báo khi phát hiện có nguồn điện lưới AC Cài đặt giới hạn trên của thể tích Purge/ Bolus Duy trì đường ven mở Xóa thể tích dịch đã tiêm khi máy đang hoạt động Thay đổi tốc độ tiêm khi máy đang hoạt động Chọn giai điệu âm thanh báo động Đặt bước cài đặt 100 lần để rút ngắn thời gian cài đặt Tiêm nhanh (Bolus) bằng cách ấn và giữ phím Tiêm nhanh (Bolus) không cần ấn và ấn phím Chức năng gọi phím tắt Có âm báo khi tắt nguồn </p>		
	TỔNG : 02 Khoản		

